

Số: 237 /KH-GDTX LQĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 11 năm 2022

KẾ HOẠCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

Căn cứ Công văn số 4429/SGDĐT-GDTCNĐH ngày 16 tháng 11 năm 2022 về hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối Học kỳ I, năm học 2022-2023 đối với giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Kế hoạch số 143/KH-GDTX LQĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022 về tổ chức kiểm tra, đánh giá học viên năm học 2022-2023 của Trung tâm GDTX Lê Quý Đôn, Ban Giám đốc Trung tâm GDTX Lê Quý Đôn hướng dẫn một số nội dung kiểm tra cuối học kỳ I năm học 2022-2023 như sau:

1. Tổ chức kiểm tra :

- Ra đề và tổ chức kiểm tra tập trung cuối học kỳ I của các khối lớp cho các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục Kinh tế - Pháp luật, Tiếng Anh, Tin học.

- Thời gian kiểm tra từ ngày 19 đến ngày 22 tháng 12 năm 2022 (theo lịch đính kèm).

2. Hình thức kiểm tra:

2.1. Đối với lớp 12:

- Đề kiểm tra môn Ngữ văn theo hình thức tự luận (gồm hai phần đọc hiểu và làm văn).

- Các môn Toán, Lịch sử, Địa lý, Vật lý, Hóa học, Sinh học theo hình thức:

+ 30% tự luận và 70% trắc nghiệm khách quan.

+ Phần trắc nghiệm khách quan, các câu hỏi trắc nghiệm khách quan bốn lựa chọn được trộn thành 4 mã đề khác nhau (có 60% cơ bản và 40% phân hóa, mức độ phân hóa tùy theo trình độ chung của học viên).

2.2. Đối với lớp 10, 11:

- Môn Tin học, Tiếng Anh đề kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm.

- Các môn còn lại đề kiểm tra theo hình thức tự luận.

3. Thời lượng kiểm tra cho từng môn:

Môn	Khối 12	Khối 11, khối 10
Toán	90 phút	90 phút
Ngữ văn	90 phút	90 phút
Tiếng Anh		60 phút
Các môn còn lại	50 phút	45 phút

4. Đề kiểm tra:

- Nội dung kiến thức của đề kiểm tra giới hạn đến hết tuần 15 của Học kỳ I theo phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện theo Công văn số 3228/SGDĐT-



GDTXCNĐH ngày 09 tháng 9 năm 2022 về thực hiện Chương trình GDTX cấp THCS và THPT năm học 2022-2023.

- Đề kiểm tra đảm bảo các yêu cầu sau :

+ Nội dung các câu hỏi phải theo tiến độ bài dạy ở kỳ kiểm tra và sát với chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình; không ra đề các phần kiến thức đã tinh giản, phần đọc thêm.

+ Nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính chính xác, câu hỏi rõ ràng;

+ Chú ý một tỷ lệ phù hợp các câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với thực tiễn cuộc sống.

+ Số lượng câu hỏi đủ để phân định các trình độ khác nhau của học viên.

+ Tuyệt đối bảo mật.

- Số lượng, hình thức đề kiểm tra và hướng dẫn chấm:

+ Đề chính thức, dự bị và hướng dẫn chấm theo yêu cầu sau:

- Đề kiểm tra xây dựng dựa trên bản đặc tả đề kiểm tra

- Đề, bản đặc tả, ma trận đề kiểm tra và hướng dẫn chấm đánh máy:

File word – kiểu gõ Unicode – font Times New Roman – size 12 hoặc 13.

- Lưu tên file đề kiểm tra theo cú pháp như sau: Chữ in hoa, viết liền không dấu, không có khoảng trắng, sử dụng ”_” giữa các phần

- Ví dụ:

Đề kiểm tra giữa học kỳ I môn Toán 10, lưu tên file là:

TOAN_HKI_LQĐ_LOP10_DE

Đáp án đề kiểm tra giữa học kỳ I môn Toán 10, lưu tên file là:

TOAN_HKI_LQĐ_LOP10_DA

Bản đặc tả đề kiểm tra giữa học kỳ I môn Toán 10, lưu tên file là:

TOAN_HKI_LQĐ_LOP10_MT+DT

- Tiêu đề của đề kiểm tra cuối học kỳ I theo mẫu (đính kèm mẫu tiêu đề kiểm tra)

+ Thời gian nộp đề, hướng dẫn chấm hạn chót ngày 12 tháng 12 năm 2022. Người nhận: Thầy Nguyễn Chí Dũng (Địa chỉ mail: ncdung65@gmail.com)

- Quy định số cột điểm đánh giá thường xuyên (ĐĐGtx) khi nhập liệu đợt 3 - học kỳ I:

STT	Môn	10A		10B		11		12	
		Số tiết/ năm	Số cột ĐĐGtx	Số tiết/ năm	Số cột ĐĐGtx	Số tiết/ năm	Số cột ĐĐGtx	Số tiết/ năm	Số cột ĐĐGtx
1.	Văn	105	2	105	2	112	2	96	2
2.	Toán	105	2	105	2	128	2	128	2
3.	Lý	70	2			64	2	64	2
4.	Hóa	70	2			64	2	64	2
5.	Sinh	70	2	70	2	48	2	48	2
6.	Sử	52	2	52	2	32	2	48	2
7.	Địa			70	2	32	2	48	2

STT	Môn	10A		10B		11		12	
8.	GDKT-PL			70	2				
9.	Tin học	70	2	70	2	64	2		
10.	Tiếng Anh	105	2	105	2	64	2		

+ Nhập điểm đánh giá thường xuyên (ĐĐGtx) vào phần mềm cơ sở dữ liệu hạn chót ngày 17 tháng 12 năm 2022.

5. Chấm kiểm tra:

Toàn bộ bài kiểm sẽ được cắt phách, giáo viên bộ môn chấm bài theo phòng kiểm tra và hoàn tất điểm vào ngày 28 tháng 12 năm 2022.

6. Xử lý kết quả:

- GVBM sau khi chấm kiểm tra xong, ráp phách, vào điểm theo danh sách phòng và phân bài theo lớp.
- GVBM ghi điểm vào Sổ điểm cá nhân cột kiểm tra cuối học kỳ I (ĐĐGck).
- Nhân viên học vụ nhập điểm kiểm tra cuối học kỳ I vào cơ sở dữ liệu.
- GVBM phát bài kiểm tra cho các em học viên xem, sửa bài, phân tích kết quả kiểm tra của từng lớp và có hướng khắc phục, chú ý đối tượng học viên điểm yếu kém. Nếu có sai sót về điểm số báo cáo Ban giám đốc để điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Phòng GDTX-CNĐH (để báo cáo);
- BGĐ (để thực hiện);
- TTCM, GVBM, Học vụ (để thực hiện);
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Lâm Minh Xuân Trường

LỊCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I – KHỐI 12
NĂM HỌC 2022 – 2023

Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ làm bài
Thứ hai 19/12/2022	Văn	90 phút	7g30 – 9g00
Thứ ba 20/12/2022	Toán	90 phút	7g30 – 9g00
	Lịch sử	50 phút	9g40 – 10g30
Thứ tư 21/12/2022	Sinh học	50 phút	7g30 – 8g20
	Hóa học	50 phút	9g00 – 9g50
Thứ năm 22/12/2022	Vật lý	50 phút	7g30 – 8g20
	Địa lý	50 phút	9g00 – 9g50

LỊCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I – KHỐI 11
NĂM HỌC 2022 – 2023

Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ làm bài
Thứ hai 19/12/2022	Văn	90 phút	7g30 – 9g00
Thứ ba 20/12/2022	Toán	90 phút	7g30 – 9g00
	Lịch sử	45 phút	9g40 – 10g25
Thứ tư 21/12/2022	Sinh học	45 phút	7g30 – 8g15
	Hóa học	45 phút	9g00 – 9g45
Thứ năm 22/12/2022	Vật lý	45 phút	7g30 – 8g15
	Địa lý	45 phút	9g00 – 9g45



LỊCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I – LỚP 10A, 10B
NĂM HỌC 2022 – 2023

Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ làm bài
Thứ hai 19/12/2022	Ngữ văn	90 phút	7g30 – 9g00
	Tiếng Anh	60 phút	9g40 – 10g40
Thứ ba 20/12/2022	Toán	90 phút	7g30 – 9g00
	Lịch sử	45 phút	9g45 – 10g30
Thứ tư 21/12/2022	Sinh học	45 phút	7g30 – 8g15
	Hóa học/ GD KT-PL	45 phút	9g00 – 9g45
Thứ năm 22/12/2022	Vật lý/ Địa lý	45 phút	7g30 – 8g15
	Tin học	45 phút	9g00 – 9g45